

Bản án số: 05/2019/KDTM-ST

Ngày 30/9/2019.

Về việc: “Tranh chấp về Hợp đồng
tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Triết Minh
2. Ông Phạm Quốc Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng; Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham dự phiên
tòa:** Không tham gia.

Vào ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, An Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ kiện kinh doanh thương mại thụ lý số **14/2019/TLST-KDTM** ngày 16 tháng 7 năm 2019, về việc “*Tranh chấp về Hợp đồng tín dụng*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số **205/2019/QĐST-KDTM** ngày 23/8/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần K;

Trụ sở: Đường H, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn P sinh năm 1974; Giám đốc Phòng giao dịch Thoại Sơn, An Giang. (có mặt)

2. Bị đơn:

1. Bà Đặng Thị B, sinh năm 1966;
2. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1959;

Nơi cư trú: Ấp V, xã K, huyện TS, An Giang.

(Vắng mặt bị đơn bà Đặng Thị B, ông Nguyễn Thanh T; Đã tổng đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K và lời khai của ông Võ Văn P (đại diện theo ủy quyền) trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa có nội dung như sau: Ông Nguyễn Thanh T, bà Đặng Thị B có thỏa thuận vay của Ngân hàng thương mại cổ phần K (phòng giao dịch Thoại Sơn) số tiền tổng cộng là 390.000.000đ theo hợp đồng tín dụng số 143.02/18/HĐTD/1203-2573 ngày 13/6/2018, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất 10,78%/năm (quá hạn 150%), mục đích vay là để bổ sung vốn sản xuất lúa. Khi vay có ký hợp đồng thế chấp tài sản số 143.02/17/HĐTC/1203-2573 ngày 09/6/2017 đối với những tài sản gồm: Diện tích đất Lúa 5.046m² giấy chứng nhận quyền sử dụng đất X737200 do Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn cấp ngày 18/7/2003 mang tên Đặng Thị B và diện tích đất ở và vườn tạp 901,6m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX620472 do Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn cấp ngày 28/11/2014 mang tên ông Nguyễn Thanh T, bà Đặng Thị B (toàn bộ tài sản tọa lạc tại ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, An Giang). Tuy nhiên, phía ông T, bà B không thực hiện đúng thỏa thuận theo các hợp đồng về lãi suất và trả góp theo định kỳ theo hợp đồng.*

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần K (do ông Võ Văn P đại diện) yêu cầu ông Nguyễn Thanh T, bà Đặng Thị B có trách nhiệm cho trả cho ngân hàng số tiền vốn là 390.000.000đ và lãi suất phát sinh trong hạn, quá hạn đến ngày 30/9/2019 là 58.878.144đ; Tổng cộng, vốn lãi là 448.878.144đ, cùng với lãi suất phát sinh theo hợp đồng đến khi thanh toán xong, nếu không tự nguyện thì yêu cầu phát mãi tài sản đã thế chấp để thanh toán nợ.

** Theo bản khai của bị đơn ông Nguyễn Thanh T và lời khai tại phiên tòa có nội dung: Vợ chồng ông Nguyễn Thanh T thừa nhận có vay của ngân hàng K (phòng giao dịch Thoại Sơn) số tiền là 390.000.000đ, theo hợp đồng tín dụng số 143.02/18/HĐTD/1203-2573 ngày 13/6/2018, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất 10,78%/năm (quá hạn 150%), mục đích vay là để bổ sung sản xuất lúa. Khi vay có ký hợp đồng thế chấp tài sản số 143.02/17/HĐTC/1203-2573 ngày 09/6/2017 như phía đại diện ngân hàng trình bày. Tuy nhiên, do việc canh tác lúa không hiệu quả nên chỉ đóng lãi cho ngân hàng được một thời gian, riêng tiền vốn vẫn chưa thanh toán được kỳ nào theo thỏa thuận trong hợp đồng.*

Nay đại diện ngân hàng yêu cầu trả số nợ đã vay 390.000.000đ và lãi suất đến nay là 58.878.144đ, tổng cộng vốn và lãi là 448.878.144đ thì ông Nguyễn Thanh T đồng ý nhưng hiện tại hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên xin thời gian để chuyển nhượng tài sản thanh toán nợ cho ngân hàng; Tại phiên tòa, ông T, bà B đều vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng*: Đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng có mục đích lợi nhuận nên tranh chấp thuộc khoản 1 Điều 30, căn cứ Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý đúng thẩm quyền.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hợp đồng tín dụng*: Xét hợp đồng tín dụng số 143.02/18/HĐTD/1203-2573 ngày 13/6/2018 được ký giữa ngân hàng thương mại cổ phần K (phòng giao dịch Thoại Sơn) với ông Nguyễn Thanh T, bà Đặng Thị B có nội dung: “Ông T, bà B vay của ngân hàng K (phòng giao dịch Thoại Sơn) số tiền 390.000.000đ, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất 10,78%/năm, lãi trả mỗi kỳ 04 tháng và vốn trả khi đến hạn”. Xét hợp đồng đã được hai bên ký kết trên cơ sở tự nguyện và phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 91, Điều 94 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có giá trị pháp lý buộc các bên phải thực hiện, phía đại diện ngân hàng K xác định ông Nguyễn Thanh T, bà Đặng Thị B vẫn chưa thanh toán vốn 390.000.000đ và lãi suất phát sinh, đồng thời bị đơn cũng thừa nhận hiện tại vẫn còn nợ vốn, lãi như phía đại diện ngân hàng trình bày. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu trả nợ của đại diện ngân hàng K là có căn cứ nên được chấp nhận và buộc ông Nguyễn Thanh T, bà Đặng Thị B có trách nhiệm trả số tiền vốn đã vay 390.000.000đ và toàn bộ lãi suất phát sinh trong hạn, quá hạn theo bản chiết tính ngày 24/9/2019 do phía ngân hàng đã tính toán, cung cấp tổng cộng là 448.878.144đ.

[3] Xét hợp đồng thế chấp tài sản số 143.02/17/HĐTC/1203-2573 ngày 09/6/2017 được ký kết giữa ngân hàng K với ông Nguyễn Thanh T, bà Đặng Thị B có nội dung: “Ông T, bà B đồng ý thế chấp toàn bộ diện tích đất Lúa 5.046m² giấy chứng nhận quyền sử dụng đất X737200 do Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn cấp ngày 18/7/2003 mang tên Đặng Thị B và diện tích đất ở và vườn tạp 901,6m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX620472 do Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn cấp ngày 28/11/2014 mang tên ông Nguyễn Thanh T, bà Đặng Thị B để đảm bảo số tiền đã vay vốn, lãi và các khoản phí theo hợp đồng tín dụng đã ký kết”. Về nội dung, hình thức của hợp đồng đã được công chứng, đăng ký thế chấp, đã tuân thủ đúng theo các quy định tại Điều 317, Điều 319 của Bộ luật dân sự và đến thời điểm này không bên nào có tranh chấp về các điều khoản trong hợp đồng và đồng thời không có bên thứ ba tranh chấp, khiếu nại. Do đó, hợp đồng thế chấp số 143.02/17/HĐTC/1203-2573 ngày 09/6/2017 có giá trị pháp lý và sẽ được duy trì, phát mãi để ưu tiên đảm bảo cho khoản nợ đã được thỏa thuận thế chấp trong hợp đồng. Ngoài ra, phía đại diện ngân hàng K yêu cầu tính lãi

suất phát sinh theo hợp đồng trên số nợ gốc 390.000.000đ đến khi thanh toán xong số nợ, đây là yêu cầu phù hợp nên được chấp nhận.

[4] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Mặc dù ông Nguyễn Thanh T có yêu cầu được miễn án phí nhưng không có đơn và không đúng thủ tục do luật quy định nên không được xem xét và T, bà B phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92; Điều 147, Điều 179, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Khoản 2 Điều 91, Điều 94, khoản 2 Điều 95 của luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Xử*:

+ Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần K (do ông Võ Văn P đại diện). Buộc ông Nguyễn Thanh T, bà Đặng Thị B có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền vốn, lãi tổng cộng là 448.878.144đ (Bốn trăm bốn mươi tám triệu tám trăm bảy mươi tám ngàn một trăm bốn mươi bốn đồng).

+ Ông Nguyễn Thanh T, bà Đặng Thị B còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh với mức lãi suất nợ quá hạn trên số nợ gốc 390.000.000đ theo hợp đồng tín dụng số 143.02/18/HĐTD/1203-2573 ngày 13/6/2018, kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong.

+ Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số 143.02/17/HĐTC/1203-2573 ngày 09/6/2017, đối với tài sản đã thế chấp để đảm bảo cho việc thi hành án.

- *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*:

+ Ông Nguyễn Thanh T, bà Đặng Thị B phải chịu 21.955.000đ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

+ Ngân hàng thương mại cổ phần K không phải chịu án phí nên được hoàn lại 13.020.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo phiếu thu số 0000326 ngày 16/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, An Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều

6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt tham dự phiên tòa biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án (có lý do chính đáng) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang.
- VKSND H.Thoại Sơn.
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn.
- Các đương sự (Đề thi hành).
- Lưu văn phòng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa